

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 67772 /CT-TTHT
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam
(Đ/c: Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center, 54 Liễu Giai,
phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội
MST: 0108268066)

Trả lời công văn số 172/CV-NHSV ngày 01/10/2018 của Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 197 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 22/6/2014 của Quốc hội quy định về chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên:

“1. Công ty cổ phần có thể chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo phương thức sau đây:

a) Một cổ đông nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp tương ứng của tất cả các cổ đông còn lại;

b) Một tổ chức hoặc cá nhân không phải là cổ đông nhận chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần của tất cả cổ đông của công ty;

c) Công ty chỉ còn lại một cổ đông trong thời gian vượt quá thời hạn yêu cầu số lượng tối thiểu công ty cổ phần theo quy định tại Điều 110 của Luật này.

2. Việc chuyển nhượng hoặc nhận góp vốn đầu tư bằng cổ phần, phần vốn góp quy trình tại khoản 1 Điều này phải thực hiện theo giá thị trường, giá được định theo phương pháp tài sản, phương pháp dòng tiền chiết khấu hoặc phương pháp khác.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này và xảy ra trường hợp điểm c khoản 1 Điều này, công ty gửi hoặc nộp hồ sơ chuyển đổi tại Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp đã đăng ký. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ chuyển đổi, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

4. Công ty chuyển đổi đương nhiên kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của công ty được chuyển đổi.

5. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo cho các cơ quan



nhà nước liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 34 của Luật này; đồng thời cập nhật tình trạng pháp lý của công ty trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.”

- Căn cứ Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính:

+ Tại Khoản 3 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính:

“1. Cơ sở kinh doanh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng) hoặc trong quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) thì được khấu trừ vào kỳ tiếp theo...”

5. Cơ sở kinh doanh nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn thuế giá trị gia tăng khi chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động có số thuế giá trị gia tăng nộp thừa hoặc số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết...”

- Căn cứ Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính:

+ Tại Điều 21 sửa đổi, bổ sung Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

“Tổ chức trả thu nhập chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi, giải thể hoặc phá sản theo quy định của Luật Doanh nghiệp thì phải quyết toán thuế đối với số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ và cấp chứng từ khấu trừ thuế cho người lao động để làm cơ sở cho người lao động thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân. Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp mà bên tiếp nhận kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của doanh nghiệp trước chuyển đổi (như chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty trách nhiệm hữu hạn sang Công ty cổ phần hoặc ngược lại; chuyển đổi Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật) thì doanh nghiệp trước chuyển đổi không phải khai quyết toán thuế đến thời điểm có quyết định về việc chuyển đổi doanh nghiệp. Bên tiếp nhận thực hiện khai quyết toán thuế năm theo quy định.”

- Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

+ Tiết e khoản 3 Điều 10 quy định về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế:

“e) Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế đối với trường hợp doanh nghiệp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu, giải thể, chấm dứt

hoạt động chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm), kể từ ngày có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu, giải thể, chấm dứt hoạt động.”

+ Tại Điều 42 quy định về hoàn thành nghĩa vụ thuế trong trường hợp tổ chức lại doanh nghiệp:

“...3. Doanh nghiệp chuyển đổi sở hữu có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trước khi chuyển đổi; trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế thì doanh nghiệp mới được thành lập từ doanh nghiệp chuyển đổi có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế.

4. Việc tổ chức lại doanh nghiệp không làm thay đổi thời hạn nộp thuế của doanh nghiệp bị tổ chức lại. Trường hợp doanh nghiệp được tổ chức lại hoặc các doanh nghiệp thành lập mới không nộp thuế đầy đủ theo thời hạn nộp thuế đã quy định thì bị xử phạt theo quy định của pháp luật.”

- Căn cứ Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế:

“Điều 16. Sửa đổi Điều 12, Thông tư số 156/2013/TT-BTC như sau:...

1. Trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp cho cơ quan thuế...

c) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc nhưng hạch toán phụ thuộc thì đơn vị trực thuộc đó không phải nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp; khi nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp, người nộp thuế có trách nhiệm khai tập trung tại trụ sở chính cả phần phát sinh tại đơn vị trực thuộc...

2. Khai thuế thu nhập doanh nghiệp là khai theo từng lần phát sinh, khai quyết toán năm hoặc khai quyết toán thuế đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia; hợp nhất; sáp nhập; chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; giải thể; chấm dứt hoạt động. Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp mà bên tiếp nhận kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của doanh nghiệp trước chuyển đổi (như chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty TNHH sang Công ty cổ phần hoặc ngược lại; chuyển đổi Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật) thì không phải khai quyết toán thuế đến thời điểm có quyết định về việc chuyển đổi, doanh nghiệp chỉ khai quyết toán thuế năm theo quy định...”

- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Điều 27 hướng dẫn về báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn:

“Hàng quý, tổ chức, hộ, cá nhân bán hàng hoá, dịch vụ (trừ đối tượng được cơ quan thuế cấp hóa đơn) có trách nhiệm nộp Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp, kể cả trường hợp trong kỳ không sử dụng hóa đơn. Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn Quý I nộp chậm nhất là ngày 30/4; quý II nộp chậm nhất là ngày 30/7, quý III nộp chậm nhất là ngày 30/10 và quý IV nộp chậm nhất là ngày 30/01 của năm sau (mẫu số 3.9 Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này). Trường hợp trong kỳ không sử dụng hóa đơn, tại Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn ghi số lượng hóa đơn sử dụng bằng không (=0)...

Tổ chức, hộ, cá nhân bán hàng hoá, dịch vụ có trách nhiệm nộp báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn khi chia, tách, sáp nhập, giải thể, phá sản, chuyển đổi sở hữu; giao, bán, khoán, cho thuê doanh nghiệp nhà nước cùng với thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế.”

+ Tại Điều 29 hướng dẫn về hủy hóa đơn:

“2. Các trường hợp hủy hóa đơn...

b) Tổ chức, hộ, cá nhân có hóa đơn không tiếp tục sử dụng phải thực hiện hủy hoá đơn...

3. Hủy hóa đơn của tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh

a) Tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh phải lập Bảng kiểm kê hóa đơn cần hủy.

b) Tổ chức kinh doanh phải thành lập Hội đồng hủy hoá đơn. Hội đồng hủy hoá đơn phải có đại diện lãnh đạo, đại diện bộ phận kế toán của tổ chức.

Hộ, cá nhân kinh doanh không phải thành lập Hội đồng khi hủy hoá đơn.

c) Các thành viên Hội đồng hủy hoá đơn phải ký vào biên bản hủy hóa đơn và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sai sót.

d) Hồ sơ hủy hoá đơn gồm:

- Quyết định thành lập Hội đồng hủy hoá đơn, trừ trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh;

- Bảng kiểm kê hóa đơn cần hủy ghi chi tiết: tên hóa đơn, ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số lượng hóa đơn hủy (từ số... đến số... hoặc kê chi tiết từng số hoá đơn nếu số hoá đơn cần hủy không liên tục);

- Biên bản hủy hóa đơn;

- Thông báo kết quả hủy hoá đơn phải có nội dung: loại, ký hiệu, số lượng hóa đơn hủy từ số... đến số, lý do hủy, ngày giờ hủy, phương pháp hủy (mẫu số 3.11 Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này).

Hồ sơ hủy hóa đơn được lưu tại tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn. Riêng Thông báo kết quả hủy hoá đơn được lập thành hai (02) bản, một bản lưu, một bản gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp chậm nhất không quá năm (05) ngày kể từ ngày thực hiện hủy hoá đơn.”

- Căn cứ Điều 23 Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thuế trong trường hợp chuyển đổi mô hình hoạt động của tổ chức kinh tế và tổ chức khác:

“3. Chuyển đơn vị trực thuộc của một đơn vị chủ quản thành đơn vị trực thuộc của một đơn vị chủ quản khác

Một đơn vị trực thuộc của một đơn vị chủ quản chuyển thành đơn vị trực thuộc của một đơn vị chủ quản khác phải thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế cũ theo quy định tại Điều 16, Điều 17 Thông tư này. Đơn vị trực thuộc mới thực hiện đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư này.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam (MST 0108268066) chuyển đổi từ Công ty Cổ phần chứng khoán Woori CBV (MST 0102113316), đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép thành lập và hoạt động ngày 13/4/2018, kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của Công ty cổ phần chứng khoán Woori CBV thì:

1. Về nghĩa vụ kê khai thuế, phí, lệ phí:

Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam thực hiện kê khai theo quy định của Luật Quản lý thuế, bao gồm cả các nghĩa vụ phát sinh trước khi chuyển đổi.

2. Về lập hóa đơn, hủy hóa đơn, báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn:

Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam sau khi thành lập và được phép sử dụng hóa đơn thực hiện lập hóa đơn cho khách hàng, báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn cho cơ quan thuế theo quy định.

Khi chấm dứt hoạt động, Công ty Cổ phần chứng khoán Woori CBV có trách nhiệm hủy toàn bộ hóa đơn không tiếp tục sử dụng, nộp Báo cáo tình hình sử dụng hoá đơn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại Điều 27, Điều 29 Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

Trường hợp sau khi chấm dứt hoạt động, Công ty Cổ phần chứng khoán Woori CBV chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với cơ quan thuế thì Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ của Công ty Cổ phần chứng khoán Woori CBV theo quy định.

3. Thủ tục thuế đối với Chi nhánh hạch toán phụ thuộc của Công ty Cổ phần Chứng khoán Woori CBV (0102113316-001):

Trường hợp Chi nhánh Thành phố Hồ chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Woori CBV (0102113316-001) chuyển thành đơn vị trực thuộc của Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam thì phải thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế cũ theo quy định tại Điều 16, Điều 17 Thông tư này. Đơn vị trực



thuộc mới thực hiện đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư số 95/2016/TT-BTC.

Nếu Công ty đăng ký Chi nhánh Thành phố Hồ chí Minh hạch toán phụ thuộc thì Chi nhánh không phải nộp hồ sơ khai thuế TNDN theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 16 Thông tư 151/2014/TT-BTC, Công ty có trách nhiệm quyết toán thuế TNDN cho cả phần phát sinh tại Chi nhánh.

Nếu còn vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 1 (Cục Thuế TP Hà Nội) để được giải đáp cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Chứng khoán NH Việt Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: KT1; Pháp chế; KK-KTT;
Quản lý Ấn chỉ;
- Lưu: VT, TTHT(2). (8; 8)



Mai Sơn